TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẨM PHẢ** **TỈNH QUẢNG NINH** ---------- Số: 07/2020/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** ---------- *Cẩm P, ngày 16 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 29; Điều 149 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 09/2020/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2020 về việc: *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con"* gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Phạm Thị N, sinh năm 1989; nơi ĐKNKTT: Tổ 1, khu 9A, phường Quang H, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N và anh Đỗ Văn T, sinh năm 1990; nơi ĐKNKTT: Xã Quảng M, huyện Việt Y, tỉnh Bắc G; chỗ ở hiện nay: Tổ 1, khu 9A, phường Quang H, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]Việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con giữa chị Phạm Thị N và anh Đỗ Văn T thể hiện trong Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con do Tòa án nhân dân thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N lập ngày 06 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2]Do chị Phạm Thị N và anh Đỗ Văn T đều xác định không có tài sản chung, nợ chung nên không đề cập.

[3]Về lệ phí Tòa án: Chị Phạm Thị N và anh Đỗ Văn T thỏa thuận, chị Phạm Thị N là người chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật.

[4]Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 06 tháng 3 năm 2020 và Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc

nuôi con ngày 06 tháng 3 năm 2020, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị N và anh Đỗ Văn T cùng thuận tình ly hôn.

-Về con chung: Chị Phạm Thị N là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Đỗ Anh D, sinh ngày 18/6/2017 cho đến khi đủ 18 tuổi. Anh Đỗ Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con mức 2.000.000 đồng *(Hai triệu đồng)/*tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 3/2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh Đỗ Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

-Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

-Về lệ phí Tòa án: Chị Phạm Thị N tự nguyện chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự mà chị Phạm Thị N đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0005058 ngày 25/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm P. Chị Phạm Thị N đã nộp đủ lệ phí Tòa án.

2.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng N;
- VKSNDTP Cẩm P;
- Chi cục THADSTP Cẩm P;
- UBND xã Quảng M, huyện Việt Y, tỉnh Bắc G;
- Các đương sự;
- Lưu VP; HSVDS.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Thúy Hằng